

Bản án số: 987/2022/HS-PT

Ngày: 29-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn Mười

*Các Thẩm phán*

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

Ông Lê Văn An

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Trung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 721/2022/TLPT-HS ngày 10/10/2022. Do có kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HS-ST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***Bị cáo kháng cáo: Đặng Vũ L***, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1987, tại tỉnh Hậu Giang. Nơi đăng ký thường trú: 191, ấp Long Trường 2, xã Long Thạnh, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Đặng Văn T, sinh năm 1950 và bà Đỗ Thị V, sinh năm 1952; Gia đình có 08 anh, chị, em, bị cáo là con út, có vợ Trương Thị Bích N, sinh năm 1983 (đã ly hôn năm 2019) có 02 con, sinh năm 2014 và sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giam ngày 14/3/2022 theo Lệnh số 13/LB-PC01 ngày 16/02/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

***Bị hại:*** Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1990. Chết ngày 01/9/2020.

Địa chỉ: ấp Phú Thuận A, xã Phú Thuận A, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị Bích T2, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú Thuận A, xã Phú Thuận A, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/8/2019, Đặng Vũ L điều khiển xe ô tô tải biển số 72C-139.23 lưu thông trên quốc lộ 51 theo hướng Long Thành đi thành phố Biên Hòa. Khi đến cổng khu công nghiệp Tam Phước, thành phố Biên Hòa, L phát hiện anh Bùi Văn Đ, sinh năm 1990, thường trú tại ấp Phú Thuận A, xã Phú Thuận A, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp điều khiển xe mô tô biển số 60B8-009.73 chở anh Nguyễn Minh K, sinh năm 1979, thường trú tại khu phố Dải Ốc, phường Vĩnh Hiệp, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang lưu thông từ cổng Khu công nghiệp Tam Phước ra Quốc lộ 51 lấn sang làn đường dành cho xe ô tô tải nên L điều khiển xe ô tô 72C-139.23 tránh sang làn đường ô tô du lịch và chạy vượt qua xe mô tô của Đ rồi điều khiển xe ô tô trở lại làn đường dành cho xe tải. Anh Đ nghĩ rằng L điều khiển xe ô tô 72C-139.23 ép mình, nên điều khiển xe mô tô đuổi theo đến chốt đèn giao thông thuộc Tổ 4 khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa thấy L đang dừng xe chờ tín hiệu đèn giao thông thì anh Đ để xe mô tô ở lề đường, rồi đi bộ đến trước đầu xe ô tô 72C-139.23 dùng mũ bảo hiểm đập một cái vỡ kính chắn gió phía trước, rồi đi vào lề đường nhặt một cái Sọt gỗ ném vào kính cửa hông bên phải (phụ xe) nhưng kính không vỡ, Đ tiếp tục nhặt cục bê tông to bằng nắm tay ném vỡ kính cửa hông bên phải rồi quay ra xe mô tô để anh Kiệt chờ đi. L điều khiển xe ô tô vào lề đường dừng trước xe mô tô của anh Đ rồi lấy một thanh sắt phi 1,2cm dài 56cm xuống xe đi tới đứng trước đầu xe mô tô yêu cầu anh Đ đứng lại nói chuyện, nhưng anh K quay đầu xe chở anh Đ bỏ đi. Do bức xúc việc anh Đ đập vỡ kính xe ô tô của mình rồi bỏ đi không nói gì nên L cầm thanh sắt đánh vào người anh Đ một cái nhưng không trúng, anh Đ quay mặt lại nhìn về phía L thì L tiếp tục dùng thanh sắt đánh một cái vào đầu làm anh Đ bị chấn thương sọ não với tỷ lệ thương tật 79%. Sau khi bị L đánh, anh Đ xuống xe chạy đi tìm hung khí để quay lại đánh L, còn anh K cũng xuống xe đi đến ôm và giật cây sắt L đang cầm trên tay ném đi, thì anh Đ nhặt thanh sắt này xông vào đánh L nên L bỏ chạy.

Ngày 26/8/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đặng Vũ L để điều tra. Quá trình điều tra L đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Biên bản xác định địa điểm ngày 16/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã xác định địa điểm Đặng Vũ L thực hiện hành vi phạm tội là trước tiệm vàng “Kim Tấn Phát”, thuộc Tổ 4 khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0747/TgT/2019 ngày 21/8/2019 của Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận anh Bùi Văn Đ bị thương tích như sau:

- Khuyết sọ bán cầu phải 10 X 13cm đáy mềm.
- Tổn thương dập não xuất huyết vùng trán phải 2,8 X 3,2cm.
- Tổn thương máu tụ ngoài màng cứng vùng hố thái dương phải 3,4 x 3,6cm.
- Tổn thương xuất huyết lều tiểu não, xuất huyết liềm đại não (tụ máu dưới màng cứng).
- Vết thương vùng trán đỉnh phải kích thước 05cm trong đó nằm ngoài chân tóc là 2,5cm.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 79% (Bảy mươi chín phần trăm).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 532/TCKH-HĐĐG ngày 22/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa kết luận xe ô tô 72C-139.23 bị thiệt hại 2.550.000đ (Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Trách nhiệm dân sự: Đặng Vũ L đã bồi thường chi phí chữa trị thương tích 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng). Anh Bùi Văn Đ đã làm đơn bãi nại.

Ngày 10/12/2020 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử tuyên bố Đặng Vũ L phạm tội “Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh” và áp dụng khoản 1 Điều 125, Điều 15 Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Vũ L 01 năm tù.

Ngày 17/11/2021 Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành Phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm, căn cứ khoản 3 Điều 355 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên hủy bản án hình sự số 100/2020/HS-ST ngày 10/12/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HS-ST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tuyên xử:***

Căn cứ vào khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Vũ L** phạm tội “**Giết người**”.

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đặng Vũ L **06 (Sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2022 (trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2019 đến ngày 26/8/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/8/2022 bị cáo Đặng Vũ L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 30/8/2022 người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị Bích T2 có đơn kháng cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Đặng Vũ L.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu:* Về thủ tục tố tụng: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Đơn kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị Bích T2 trong hạn luật định. Về nội dung vụ án đúng như chủ tọa phiên tòa tóm tắt. Quá trình điều tra, xét xử ở cấp sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay, cho thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ ràng, được chứng minh trong tài liệu vụ án. Xét kháng cáo của bị cáo L và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Thủy xin hưởng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, nhận thấy không có căn cứ chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về thủ tục tố tụng:** Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Vũ L và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị Bích T2 trong hạn luật định nên đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị Bích T2 có kháng cáo nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Thủy.

### **[2] Xét kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại:**

**[2.1] Về tội danh:** Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng, người đại diện hợp pháp của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/8/2019 Đặng Vũ L đang dừng xe ô tô biển số 72C-139.23 chờ tín hiệu đèn giao thông trên quốc lộ 51, thuộc Tổ 4 khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa thì anh Bùi Văn Đ đi đến dùng mũ bảo hiểm, sọt gỗ và bê tông đập vỡ kính chắn gió phía trước và kính cửa hông bên phải xe ô tô 72C-139.23 gây thiệt hại tài sản là 2.550.000đ (Hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) làm cho L bức xúc lấy thanh sắt dài 56cm, đường kính 1,2cm xuống xe đánh một cái vào đầu anh Đ gây chấn thương sọ não với tỷ lệ thương tật 79%. Hành vi của bị cáo cũng như bị hại diễn ra liên tục, người bị hại có hành vi sai trái đập kính xe của bị cáo nhưng khi dừng xe chặn đầu xe nạn nhân bị cáo có đủ thời gian suy nghĩ lấy cây sắt làm hung khí để đánh nạn nhân, bị cáo đã đánh liên tục 02 cái vào người nạn nhân dẫn đến chấn thương sọ não nặng, bị cáo đã có ý thức phạm tội đến cùng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Vũ L về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, không sai.

**[2.2] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:** Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm rất nghiêm trọng đến tính mạng của người bị hại được pháp luật bảo vệ, tạo ra sự bất bình trong dư luận xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, trị an ở địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

### **[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo bồi thường thiệt hại và được bị hại làm đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo đã ly hôn và hiện tại nuôi 02 con (sinh năm 2014 và 2015), bác ruột của bị cáo là ông Đặng Văn Ba là liệt sỹ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, người bị hại có lỗi, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo tác động gia đình tự nguyện hỗ trợ thêm cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000đ, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ đó xử phạt bị cáo 06 năm tù là đúng pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo nhưng không có tài liệu, chứng cứ mới so với những tình tiết đã được cấp sơ thẩm áp dụng để làm căn cứ cho Hội đồng xét xử xem xét, do vậy Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận lời trình bày của bị cáo, bác toàn bộ kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] **Về án phí hình sự:** Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015,*

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Vũ L và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Bùi Thị Bích T2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2022/HS-ST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

#### **Tuyên xử:**

1/ Tuyên bố Bị cáo Đặng Vũ L phạm tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đặng Vũ L 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/3/2022 (trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/8/2019 đến ngày 26/8/2019). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/ Án phí: Bị cáo Đặng Vũ L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai (2);
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- TTG Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo (1);
- Lưu HSVA(2). VP(5) 17b. (LTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ  
(đã ký)**

**Trần Văn Mười**